

# CƠ CẤU ETF

*Câu chuyện: Bloomberg - Kỳ vọng gì từ việc BoJ loại bỏ lãi suất âm?*

**BẢN TIN SÁNG 18/03/2024**



# ETF



## GIẢI MÃ XU HƯỚNG DÒNG TIỀN



**ĐOÀN HOÀNG GIA BẢO**

Chuyên viên  
Tư vấn đầu tư KHCN



**TRẦN HÀ XUÂN VŨ**

Host chương trình



**TRẦN TRUNG HIẾU**

Chuyên viên  
Tư vấn đầu tư KHCN



15:00



Thứ Hai - 18/3/2024

**ĐÓN XEM**  **LIVE**



CTCP CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

## NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

**VN-Index** 1263,8 ▼0,04%    **VN30** 1256,4 ▼0,31%    **HNX-Index** 239,5 ▼0,06%

- ❖ Sau áp lực chốt lời từ phiên trước, thị trường tiếp tục có trạng thái thận trọng khi bước vào phiên giao dịch cuối tuần. Nỗ lực hồi phục trong phiên khá khiêm tốn và thị trường dần lùi sâu vào vùng giá đỏ. Diễn biến thị trường chỉ được hỗ trợ và hồi phục trở lại trong giai đoạn cuối phiên giao dịch.
- ❖ Với nỗ lực hồi phục cuối phiên của thị trường, có khá nhiều nhóm ngành thu hẹp mức giảm điểm và có một số nhóm lấy lại sắc xanh. Nhóm Ngân hàng có động thái hồi phục nhẹ và góp phần ổn định thị trường, bên cạnh đó nhóm Hóa chất, nhóm Chứng khoán, nhóm Xây dựng – Vật liệu xây dựng ... cũng có diễn biến khá sôi động. Nhóm Bất động sản nhìn chung vẫn chưa tăng điểm nhưng có khá nhiều mã có sắc xanh.
- ❖ Thị trường có biên dao động khá rộng nhưng nhìn chung vẫn trong trạng thái tranh chấp với nến Star và thanh khoản duy trì ở mức cao. Trạng thái tranh chấp này một phần là do hoạt động cơ cấu của các quỹ ETF.
- ❖ Với trạng thái ổn định của điểm số, có khả năng thị trường sẽ có thêm thời gian để thăm dò cung cầu trong thời gian tới trước khi có tín hiệu cụ thể hơn. Trạng thái phân hóa có thể sẽ diễn biến mạnh trong giai đoạn giằng co này.

## CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ❖ Quý Nhà đầu tư cần chậm lại và quan sát diễn biến cung cầu để đánh giá trạng thái thị trường.
- ❖ Hiện tại nên ưu tiên các cổ phiếu đang có tín hiệu tốt từ vùng hỗ trợ để nắm giữ, tuy nhiên nên cân nhắc chốt lời các cổ phiếu đã tăng nhanh đến vùng kháng cự hoặc đang có diễn biến thận trọng tại vùng kháng cự.



**Thế giới** Chính sách

**WB đang tìm kiếm nguồn tài trợ kỷ lục để hỗ trợ cho các nước nghèo**

Quỹ dành cho các quốc gia nghèo nhất hành tinh của Ngân hàng Thế giới (WB) đang tìm kiếm nguồn tài trợ kỷ lục để giải quyết vấn đề nợ và khủng hoảng khí hậu. [Xem thêm](#)

**Thế giới** Khí tự nhiên

**EU đặt mục tiêu cắt giảm nhập khẩu LNG của Nga trong năm nay**

Liên minh châu Âu đang dần gây áp lực nhiều hơn lên các nhà nhập khẩu khí đốt tự nhiên hóa lỏng của Nga thông qua việc cắt giảm lượng nhập khẩu trong năm nay. [Xem thêm](#)

**Thế giới** Thị trường

**S&P 500 giảm 2 tuần liên tiếp**

Chỉ số S&P 500 giảm điểm vào ngày thứ Sáu (15/03) và ghi nhận 2 tuần giảm liên tiếp, với nhóm cổ phiếu công nghệ chịu áp lực do những lo ngại về lạm phát vẫn là trọng tâm trước khi cuộc họp chính sách của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) diễn ra vào tuần tới. [Xem thêm](#)

**Thế giới** Hàng hóa

**Vàng thế giới có tuần giảm đầu tiên trong 4 tuần**

Giá vàng ổn định vào ngày thứ Sáu (15/03) nhưng ghi nhận tuần sụt giảm đầu tiên trong 4 tuần, khi nhà đầu tư hạ thấp kỳ vọng về việc hạ lãi suất của Mỹ sau khi dữ liệu trong tuần cho thấy áp lực giá tăng. [Xem thêm](#)

**Dầu tăng trong tuần bất chấp đà suy yếu trong phiên**

Các hợp đồng dầu thô tương lai giảm nhẹ vào ngày thứ Sáu (15/03) nhưng vẫn tăng trong tuần này, sau khi tăng mạnh trong 2 phiên trước đó. [Xem thêm](#)

**Trong nước** FDI

**Vượt Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu đang hút nhiều 'đại bàng' FDI về làm tổ**

Tương tự Hải Phòng ở khu vực phía Bắc, Bà Rịa - Vũng Tàu một địa phương "cửa ngõ" ở khu vực phía Nam cũng đang thu hút vốn FDI tốt hơn trong các năm trở lại đây. [Xem thêm](#)

**Trong nước** Dệt may

**Dệt may là mặt hàng Việt Nam xuất khẩu lớn nhất sang Campuchia**

Hai tháng đầu năm 2024, Việt Nam xuất khẩu sang Campuchia 27 mặt hàng chính, trong đó dệt may và sắt thép là hai mặt hàng lớn nhất. [Xem thêm](#)

**Trong nước** Ngành

**Nguồn cung kho lạnh dự báo tăng 70%**

Nguồn cung kho lạnh tại Việt Nam dự kiến tăng 70% trong 5 năm tới, tăng từ 1 triệu lên 1,7 triệu pallet, theo FiinGroup. [Xem thêm](#)

**Trong nước** Tỷ giá

**Tỷ giá USD hôm nay 18/3/2024: Tỷ giá trung tâm tăng nhẹ**

Tỷ giá trung tâm VND/USD hôm nay (18/3) được Ngân hàng Nhà nước (NHNN) công bố điều chỉnh mức 23.979 VND/USD, tăng 12 đồng so với phiên giao dịch ngày 15/3. Hiện tỷ giá được phép giao dịch của các ngân hàng thương mại (NHTM) dao động từ 23.400 – 25.127 VND/USD. [Xem thêm](#)

## Sự kiện trong nước

Thời gian	Sự kiện
01/03/2024	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI).
01/03/2024	FTSE công bố danh mục.
01/03/2024	MSCI thực hiện cơ cấu danh mục
08/03/2024	Quỹ Vaneck công bố danh mục
15/03/2024	Quỹ Vaneck và FTSE thực hiện tái cơ cấu danh mục
21/03/2024	Đáo hạn HĐTL tháng 3 (VN30F2403)
29/03/2024	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam Quý 1 2024

## Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
01/03/2024	Mỹ	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI) Mỹ
01/03/2024	Mỹ	Công bố chính sách tiền tệ của Fed
06/03/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
06/03/2024	Châu Âu	Công bố doanh số bán lẻ Châu Âu tháng 2
07/03/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA

## Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
07/03/2024	Châu Âu	Châu Âu công bố chính sách tiền tệ
12/03/2024	Mỹ	Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) Mỹ tháng 2
13/03/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
13/03/2024	Mỹ	Công bố số dư Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed)
13/03/2024	Châu Âu	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp Châu Âu tháng 2
14/03/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
14/03/2024	Mỹ	Công bố doanh số bán lẻ Mỹ tháng 2
14/03/2024	Mỹ	Chỉ Số Giá Sản Xuất (PPI) Mỹ tháng 2
15/03/2024	Trung Quốc	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp Trung Quốc tháng 2
15/03/2024	Mỹ	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp Mỹ tháng 2
20/03/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
21/03/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
21/03/2024	Mỹ	FED công bố lãi suất điều hành
21/03/2024	Anh	Tóm tắt chính sách tiền tệ của Anh
27/03/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
28/03/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
28/03/2024	Anh	Công bố GDP của Anh tháng 2
28/03/2024	Mỹ	Công bố GDP của Mỹ tháng 2
29/03/2024	Mỹ	Công bố chỉ số giá PCE Mỹ tháng 2

Sàn giao dịch	Mã cổ phiếu	Vốn hoá (nghìn tỷ đ)	Giá hiện tại (VND)	Giá mục tiêu (VND)	LN kỳ vọng (%)	Tăng trưởng DT (%)		Tăng trưởng LNST		P/E		P/B
						2023	2024F	2023	2024F	2023	2024F	Hiện tại
HOSE	<b>LHG</b>	1,9	37.000	50.000	35,1%	-37,2	36,6	-18,4	15,3	11,1	9,6	6,0
HOSE	<b>NTC</b>	4,9	205.000	276.000	34,6%	-12,3	218,9	16,9	61,5	16,4	10,2	5,1
HOSE	<b>POW</b>	26,8	11.450	14.800	29,3%	-1,0	12,5	-47,8	80,7	24,9	14,0	0,9
HOSE	<b>VNM</b>	143,8	68.800	87.600	27,3%	0,7	8,7	4,2	13,5	16,2	15,9	4,7
HOSE	<b>MSN</b>	112,3	78.500	95.700	21,9%	2,7	3,8	-88,3	438,6	267,6	49,6	7,5
HOSE	<b>KBC</b>	25,8	33.600	40.000	19,0%	494,0	66,5	30,7	122,9	12,9	5,8	1,4
UPCoM	<b>HND</b>	7,0	13.900	16.500	18,7%	8,9	4,3	-23,6	64,7	16,6	9,8	1,3
HOSE	<b>REE</b>	26,2	64.000	74.000	15,6%	-8,6	17,9	-18,7	19,7	12,0	10,4	1,5
HOSE	<b>DBD</b>	4,3	57.000	65.800	15,4%	6,2	16,1	10,6	20,3	15,8	13,2	3,1
HOSE	<b>PPC</b>	4,4	13.700	15.600	13,9%	10,2	17,6	-12,4	25,9	10,1	8,9	1,1
HOSE	<b>GEG</b>	4,5	13.050	14.800	13,4%	3,4	22,3	-56,5	61,0	38,6	17,9	1,0
UPCoM	<b>QNS</b>	17,2	48.100	54.000	12,3%	21,4	9,5	70,2	-7,5	7,8	7,3	2,0
HOSE	<b>IMP</b>	4,7	66.600	74.000	11,1%	21,3	11,8	34,0	22,6	15,6	14,9	2,5
HOSE	<b>VPB</b>	148,0	18.650	20.700	11,0%	-13,9	25,9	-44,7	46,8	12,9	10,0	1,2

## Bloomberg - Kỳ vọng gì từ việc BoJ loại bỏ lãi suất âm?

Ngân hàng trung ương Nhật Bản đang hướng tới việc tăng lãi suất lần đầu tiên kể từ năm 2007. Và trong khoảng thời gian này, đầu là bên được hưởng lợi và thiệt hại sau nhiều năm thực hiện gói kích thích lớn và chi phí đi vay cực thấp.

Lãi suất cao hơn sẽ có tác động trực tiếp đến chính phủ, công ty, ngân hàng và hộ gia đình, trong khi việc đồng Yên tăng giá có thể gây ra hiệu ứng lan tỏa đối với các doanh nghiệp, người tiêu dùng và khách du lịch. Dòng tiền và chứng khoán cũng có thể thay đổi nếu lợi nhuận cao hơn ở Nhật Bản, từ đó làm tăng thêm tác động trên diện rộng. Thống đốc BoJ - Kazuo Ueda, đã cố gắng trấn an các nhà đầu tư, ban giám đốc công ty và các nhà hoạch định chính sách rằng ngân hàng trung ương sẽ không có ý định đẩy lãi suất lên quá cao. Nhưng có một điều chắc chắn vào lúc này, hướng duy nhất cho lãi suất ở Nhật Bản là sẽ tăng.

### Lãi suất cao hơn

Chính phủ Nhật Bản cũng như ngân hàng trung ương đều đồng thuận về việc loại bỏ lãi suất âm trong thời gian tới tuy họ có thể sẽ là một trong những bên chịu thiệt nhiều nhất về mặt tài chính từ quyết định này. Việc lãi suất cao hơn là tin xấu đối với một chính phủ có gánh nặng nợ công lớn nhất thế giới.

Bộ Tài chính Nhật Bản đã nâng mức ấn định tạm thời cho lãi suất cơ bản dùng để thanh toán lãi của quốc gia trong năm tới lên 1,9% từ mức 1,1% của năm nay. Điều này cũng giải thích cho việc lợi suất TPCP tăng gần đây. Do vậy, chi phí trả nợ của Nhật Bản dự kiến sẽ đạt 27 nghìn tỷ Yên (180 tỷ USD) chiếm khoảng 1/4 ngân sách hàng năm trong năm tài chính bắt đầu từ tháng 4. Lãi suất ngắn hạn cao hơn có thể sẽ gây thêm áp lực lên đường cong lợi suất..

BoJ có thể phải đối mặt với một số khó khăn riêng từ việc xoay trục chính sách. Nếu ngân hàng tăng lãi suất tài khoản vãng lai, số tiền họ trả có thể vượt quá lợi suất phần trái phiếu chính phủ mà họ nắm giữ, tạo ra "chênh lệch ngược" đẩy nó về phía thâm hụt. Trong khi đó, Nhật Bản sẽ chịu thiệt với lượng trái phiếu khổng lồ mà nước này nắm giữ khi đường cong lợi suất hướng lên.

Nguồn: Bloomberg

**Bảng thống kê các lĩnh vực chịu ảnh hưởng tiêu cực - tích cực từ việc BoJ chấm dứt lãi suất âm**

Người chiến thắng	Kênh	Người thua cuộc ▼	Kênh
Ngân hàng đầu tư	Lãi suất cao hơn	Công ty zombie	Lãi suất cao hơn
nhà nhập khẩu	Yên mạnh hơn	Ngân hàng khu vực	Lỗ trái phiếu
Công ty bảo hiểm nhân thọ	Lãi suất cao hơn	Doanh nghiệp kinh doanh bất động sản, chủ sở hữu tài sản	Thị trường bất động sản mất mẻ hơn
Người quản lý tài sản	Lãi suất cao hơn	Người thế chấp, người thuê nhà	Giá, tiền thuê cao hơn
Người nước ngoài nắm giữ cổ phiếu Nhật Bản	Yên mạnh hơn	Người Nhật nắm giữ cổ phiếu nước ngoài	Yên mạnh hơn
Du khách Nhật Bản ở nước ngoài	Yên mạnh hơn	Khách du lịch trong nước, lĩnh vực khách sạn	Yên mạnh hơn
Người giữ tiền gửi ngân hàng	Lãi suất cao hơn	Hộ gia đình có khoản vay tiêu dùng	Lãi suất cao hơn
Megabanks	Lãi suất cao hơn	Chính phủ	Lãi suất cao hơn
Các công ty sử dụng nhiều năng lượng	Yên mạnh hơn	Các công ty, nhà xuất khẩu toàn cầu	Yên mạnh hơn
Người tiêu dùng	Yên mạnh hơn	Trái chủ	Lỗ trái phiếu
Ngân hàng khu vực	Lãi suất cao hơn	Ngân hàng Nhật Bản	Lỗ trái phiếu

## Sự bùng nổ của ngân hàng

Trong số những người hưởng lợi có thể là các tổ chức tài chính, ngân hàng trong nước. Môi trường lãi suất thấp kéo dài của Nhật Bản đã làm xói mòn lợi nhuận của các ngân hàng địa phương do giảm hoạt động cho vay so với tiền gửi. Các giám đốc ngân hàng trong những tháng gần đây đã tăng cường kêu gọi chấm dứt lãi suất âm. Các ngân hàng cũng sẽ ghi nhận những mức lỗ, tùy thuộc vào lượng trái phiếu họ nắm giữ. Tuy nhiên, nhà nghiên cứu cấp cao tại Viện Nghiên cứu Nhật Bản Hideo Oshima ước tính rằng chỉ cần kết thúc lãi suất âm có thể sẽ mang lại khoảng 100 tỷ Yên cho các ngân hàng khu vực, vì các khoản vay với lãi suất thả nổi cho phép các ngân hàng mở rộng tỷ suất lợi nhuận của họ.

## Gánh nặng của khoản vay thế chấp

Theo báo cáo mới nhất của Cơ quan Tài chính Nhà ở Nhật Bản, gần 3/4 số người mua nhà lựa chọn các khoản vay mua nhà chịu lãi suất thả nổi liên kết với lãi suất ngắn hạn của BoJ. Nếu BoJ ngừng chính sách lãi suất âm, lãi suất này dự kiến sẽ tăng theo thời gian, đầu tiên gây áp lực lên các chủ nhà và sau đó khiến giá thuê tăng cao hơn. Theo nhà kinh tế cấp cao tại Viện Nghiên cứu Nhật Bản Shinichi Nishioka, nếu BoJ tăng lãi suất lên 2% thì khoản thanh toán thế chấp cho những người trẻ sẽ tăng thêm 350.000 yên mỗi năm. Điều này có thể sẽ ảnh hưởng đến chi tiêu của người tiêu dùng, gây cản trở cho nền kinh tế.

Các khoản thanh toán thế chấp cao hơn có thể ngăn cản người tiêu dùng mua nhà, làm hạ nhiệt thị trường bất động sản Nhật Bản và ảnh hưởng đến các công ty thuộc lĩnh vực này. Tuy nhiên, vẫn có những quy định về giới hạn mức tăng của khoản thanh toán thế chấp và lãi suất khó có thể tăng cao hơn. Tác động thực tế đối với cả các khoản cho vay mua nhà và lĩnh vực bất động sản có thể sẽ ít hơn.

## Các công ty "zombie" phá sản

Lãi suất tăng có thể đặt ra thách thức đối với nhiều công ty có lợi nhuận thấp và làm tăng số lượng công ty phá sản, đặc biệt là đối với những công ty "zombie" vốn được duy trì nhờ nguồn tín dụng với lãi suất âm trong một thời gian dài. Theo khảo sát của Teikoku Databank, số lượng các công ty này đạt 251.000 vào năm 2023, chiếm 17,1% tổng số công ty ở Nhật Bản. Sự sụp đổ của các công ty này có thể là "liều thuốc bổ" cho sự tăng trưởng chung của nền kinh tế Nhật Bản trong dài hạn.

## Công ty xuất khẩu

Các công ty xuất khẩu lớn nhất của Nhật Bản như Toyota Motor, SoftBank Group và Tokyo Electron đã được hưởng lợi từ việc đồng Yên có hiệu suất kém trong nhiều thập kỷ, một yếu tố tiền tệ làm tăng lợi nhuận ở nước ngoài của họ khi chuyển đổi sang đồng Yên.

Công ty sản xuất ô tô lớn nhất thế giới cho biết lợi nhuận của họ tăng thêm 45 tỷ Yên khi đồng USD tăng giá. Các công ty thương mại của Nhật Bản cũng được hưởng lợi từ điều này. Mặc dù động thái ban đầu của BoJ sẽ không gây ảnh hưởng nhiều đến đồng Yên, nhưng nó sẽ mạnh lên nếu ngân hàng trung ương tiếp tục tăng lãi suất và đặc biệt là nếu Fed bắt đầu cắt giảm lãi suất. Cả hai yếu tố này sẽ góp phần tạo ra chênh lệch tỷ giá.



**Công ty nhập khẩu, người tiêu dùng**

Mặt khác, các công ty nhập khẩu và các doanh nghiệp sử dụng nhiều năng lượng sẽ được hưởng lợi nếu đồng Yên mạnh lên. Nhập khẩu nhiên liệu và thực phẩm giá rẻ hơn sẽ là tin tức đáng mừng đối với người tiêu dùng. Đồng Yên mạnh hơn có khả năng giúp giảm áp lực lạm phát hay hạn chế gánh nặng cho ngân sách hộ gia đình.

**Ý nghĩa về tài sản**

Danh mục đầu tư quốc tế của Nhật Bản đạt gần 4 nghìn tỷ USD. Khả năng tỷ giá tăng lên sẽ không gây ra làn sóng chuyển vốn về Nhật Bản của những khoản đầu tư này, nhưng nó có thể làm chậm lại các dòng vốn chảy ra ngoài. Các nhà đầu tư Nhật Bản là những người nắm giữ trái phiếu chính phủ nước ngoài lớn nhất (trừ Mỹ), nắm khoảng 10% nợ công của Úc và Hà Lan.

Lãi suất và lợi suất cao hơn sẽ tốt cho các công ty bảo hiểm nhân thọ, nhưng lại không tốt cho bảng cân đối kế toán của những tổ chức tài chính vốn đang nắm giữ nhiều trái phiếu chính phủ Nhật Bản.

**Khách du lịch**

Nhật Bản là một điểm đến ưa thích với giá cả hợp lý, và thậm chí nó trở thành một trung tâm mua sắm trong khu vực khi 1 USD đổi được 140,5 Yên vào năm 2023, so với mức 1 USD đổi 79,8 Yên vào năm 2012. Điều đó đã thúc đẩy lượng khách du lịch hàng tháng vượt qua mốc 2 triệu người, tăng doanh thu cho lĩnh vực khách sạn, bán lẻ và khu vực tham quan. Đồng thời, người Nhật có sở thích du lịch cũng sẽ được hưởng lợi nếu đồng Yên mạnh hơn giúp giảm áp lực giá cả leo thang của du lịch ngoài nước.

Xu hướng ngắn hạn: ■ Tăng ■ Sideway ■ Giảm

Ngày	Mã cổ phiếu	Bình luận kỹ thuật mới
18/03	DGC	Mặc dù DGC vẫn trong xu thế tăng và áp lực bán chưa lớn nhưng DGC đang có diễn biến thận trọng tại vùng cản 130 với trạng thái dòng tiền giảm. Do vậy, tạm thời cần lưu ý khả năng bị cản tại vùng này và điều chỉnh ngắn hạn để tìm điểm cân bằng.
	HDC	HDC đã thành công thoát khỏi trạng thái tích lũy kéo dài từ tháng 01/2024. Hơn thế nữa, phiên bứt phá này đi kèm với việc giá cổ phiếu tăng hết biên độ cùng thanh khoản bùng nổ, qua đó tạo thêm độ tin cậy cho phiên tăng giá này. Ngoài ra, cổ phiếu cùng đồng thời vượt cản là đường SMA 200 ngày để mở ra cơ hội hướng về mục tiêu 36.2 (đỉnh tháng 11/2023).
	SSI	SSI đang có diễn biến thận trọng và thăm dò cung cầu sau phiên bật tăng. Nến Star có bóng nến dưới khá lớn và thanh khoản giảm, cho thấy nguồn cung đang hạ nhiệt. Dự kiến SSI sẽ tiếp tục được hỗ trợ và có cơ hội trở lại nhịp tăng.
	VIB	VIB tiếp tục bùng nổ sau khi thành công kiểm định lại kháng cự đã bị vượt qua quanh giá 21 (đỉnh tháng 08/2023, 09/2023 và 01/2024). Cùng với đó, phiên tăng giá vào ngày 15/03 đã giúp cổ phiếu vượt trendline giảm ngắn hạn (bắt đầu từ 23/02/2024) với thanh khoản bùng nổ. Với diễn biến này, cổ phiếu có cơ hội hướng về mục tiêu quanh giá 23.5.
	VNM	VNM giảm nhẹ dưới mức 69 nhưng thanh khoản giảm so với 2 phiên trước, cho thấy động thái giảm giá không dứt khoát. Dự kiến VNM sẽ sớm được hỗ trợ tại vùng quanh 68 và hồi phục trở lại.
	VNIndex	VN-Index có biên dao động khá rộng nhưng nhìn chung vẫn trong trạng thái tranh chấp với nến Star và thanh khoản duy trì ở mức cao. Với trạng thái ổn định của điểm số, có khả năng VN-Index sẽ có thêm thời gian để thăm dò cung cầu trong thời gian tới trước khi có tín hiệu cụ thể hơn.

Ngày KN	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lãi/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
14/03	STB	30.50	30.50	33.50	36.50	28.80		0.0%		-0.4%
08/03	VIC	44.40	45.30	52.00	59.00	41.70		-2.0%		-0.4%
06/03	VNM	68.80	71.40	79.10	84.10	67.00		-3.6%		-0.5%
06/03	VPB	18.65	19.60	21.50	24.00	18.40	18.80	-4.1%	Đóng 14/03	-0.5%
04/03	MSN	78.50	70.10	80.00	90.00	63.90		12.0%		0.4%
28/02	DHC	45.90	42.00	47.00	53.00	39.40		9.3%		2.1%
28/02	VHM	42.40	44.20	48.00	53.00	40.80		-4.1%		2.1%
28/02	VNM	68.80	70.90	79.10	84.10	67.00		-3.0%		2.1%
22/02	IJC	16.35	13.68	15.20	16.99	12.70	16.55	21.0%	Đóng 14/03	2.8%
22/02	DDV	13.70	11.00	13.00	15.00	9.90		24.5%		2.7%
21/02	CNG	33.15	29.50	32.50	36.00	27.90		12.4%		2.7%
21/02	VCB	94.00	91.20	100.00	105.00	87.30	100.00	9.6%	Đóng 29/02	1.8%
21/02	VSC	22.20	22.70	25.50	28.50	21.40	21.40	-5.7%	Cắt lỗ 11/03	0.4%
20/02	PVP	14.15	14.00	16.00	18.00	13.20	13.75	-1.8%	Đóng 08/03	1.8%
20/02	VCG	24.55	25.50	29.00	32.00	23.40	23.95	-6.1%	Đóng 11/03	0.9%
16/02	DPG	41.75	41.50	47.00	51.00	38.40	39.20	-5.5%	Đóng 11/03	2.7%
07/02	PVS	37.90	37.40	41.00	45.00	34.40	36.30	-2.9%	Đóng 12/03	4.8%
06/02	VNM	68.80	66.90	74.10	79.10	64.00		2.8%		6.6%
05/02	VCI	53.70	43.70	48.00	52.00	40.40	53.00	21.3%	Đóng 14/03	7.8%
05/02	SSI	37.80	34.60	38.00	41.50	32.20		9.2%		7.8%

Ngày KN	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lãi/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
29/01	DPR	40.60	31.60	35.50	38.50	28.90	35.50	12.3%	Đóng 22/02	4.4%
29/01	LHG	37.00	30.80	35.00	38.50	28.40	35.10	14.0%	Đóng 28/02	6.7%
26/01	CTI	15.80	15.00	17.00	19.50	13.90	16.00	6.7%	Đóng 28/02	7.2%
24/01	CII	18.55	17.75	20.60	23.10	16.50		4.5%		7.3%
23/01	GDA	23.60	26.40	29.00	32.00	24.30	24.20	-8.3%	Cắt lỗ 05/03	7.4%
19/01	PVT	29.10	26.60	28.50	31.00	24.90		9.4%		8.1%
18/01	BAF	28.25	26.10	28.50	31.00	23.80		8.2%		8.7%
17/01	HPG	30.10	27.70	30.00	33.00	26.30		8.7%		8.7%
17/01	VPB	18.65	19.30	21.50	23.00	17.90	18.80	-2.6%	Đóng 14/03	8.7%
12/01	BCM	67.50	59.50	66.00	69.00	55.40	66.00	10.9%	Đóng 22/02	5.6%
05/01	VTO	11.10	9.60	10.50	11.70	8.90	10.35	7.8%	Đóng 28/02	9.0%
04/01	POW	11.45	11.40	12.50	14.00	10.50	11.50	0.9%	Đóng 12/03	8.8%
04/01	PVD	32.80	28.20	30.00	33.00	25.90	31.20	10.6%	Đóng 06/03	10.4%
04/01	PVS	37.90	38.20	41.00	45.00	35.30	36.30	-5.0%	Đóng 12/03	8.8%
02/01	VCG	24.55	24.50	26.50	28.00	22.90	24.60	0.4%	Đóng 06/03	11.9%
<b>Hiệu quả Trung bình</b>								<b>4.6%</b>		<b>4.8%</b>

(\*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

## CHƯƠNG TRÌNH KHÁCH HÀNG THÂN THIẾT



**VÔ VÀN ƯU ĐÃI & QUÀ TẶNG HẤP DẪN**

Ưu đãi Dịch vụ  
tài chính

Ưu đãi Dịch vụ  
chăm sóc  
Khách hàng

Ưu đãi Dịch vụ  
tư vấn đầu tư

TÌM HIỂU NGAY



**MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG**



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỘI SỞ**  
Tầng 1 đến tầng 8, tòa nhà Viet Dragon  
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM  
☎ (+84) 28 6299 2006    ✉ info@rvsc.com.vn  
☎ (+84) 28 6291 7986    🌐 www.rvsc.com.vn  
MST: 0304734965

**CHI NHÁNH HÀ NỘI**  
Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow  
02 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội  
☎ (+84) 24 6288 2006  
☎ (+84) 24 6288 2008

**CHI NHÁNH NHA TRANG**  
Tầng 7, Tòa nhà Sacombank, số 76 Quang Trung,  
P. Lộc Thọ, TP. Nha Trang, Khánh Hòa  
☎ (+84) 25 8382 0006  
☎ (+84) 25 8382 0008

**CHI NHÁNH CẦN THƠ**  
Tầng 8, Tòa nhà Sacombank  
95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, Cần Thơ  
☎ (+84) 29 2381 7578  
☎ (+84) 29 2381 8387

**CHI NHÁNH VŨNG TÀU**  
Tầng 2, Tòa nhà VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học,  
P.7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu  
☎ (+84) 25 4777 2006

**CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG**  
Tầng 3, Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,  
P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương  
☎ (+84) 27 4777 2006

**CHI NHÁNH ĐỒNG NAI**  
Tầng 8, Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu,  
P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai  
☎ (+84) 25 1777 2006

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. RongViet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được RongViet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của RongViet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc RongViet Securities.**

## PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

**Trần Hà Xuân Vũ**

**Trưởng phòng**

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

**Đoàn Hoàng Gia Bảo**

**Nhân viên**

bao.dhg@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

**Nguyễn Huy Phương**

**Phó phòng**

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

**Lê Huỳnh Hương**

**Nhân viên**

huong.lh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1501)

**Nguyễn Đại Hiệp**

**Phó phòng**

hiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

**Nguyễn Minh Hiếu**

**Chuyên viên**

hieu1.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (2226)